

Bản án số: 06 /2022/HNGĐ-ST
Ngày: 20/01/2022
V/v “*Lý hôn*”

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa: Ông Hà Tiến Nghị.

Các Hôi thâm nhân dân:

Ông Phạm Đức Hải.

Ông Hoàng Trọng Lượng.

-Thư ký pH tòa: Bà Đinh Kiều Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ tham gia
pH tòa: Bà Đinh Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 175/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2021 về “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chi Hà Thị H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm Mìn I, xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Chị H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Hoàng Thị Thanh
H- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

(Văng mặt lần thứ hai).

2. *Bi đơn*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu Đồng Dân, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt lần thứ hai không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Hà Thị H trình bày tại đơn khởi kiện ngày 27/10/2021, bản tự khai ngày 28/10/2021 và ý kiến tại pH họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 10/12/2021 như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Nguyễn Văn H tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ ngày 25/4/2013, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian ngắn, sau đó xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, năm 2014 chị về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, năm 2018 chị đã chuyển khẩu về ở xóm Mịn, xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ, vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2014 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể trở về đoàn tụ được nữa đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: chị xác định vợ chồng không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: chị xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn anh Nguyễn Văn H:* trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án cấp tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông qua anh Nguyễn Văn D (anh D là em trai ruột của anh H) theo quy định của pháp luật gồm các văn bản: Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa. Anh Nguyễn Văn D cho biết hiện nay anh Nguyễn Văn H đi làm ăn không thường xuyên có mặt ở nhà, anh đại diện gia đình nhận thay anh H các văn bản tố tụng của Tòa án tổng đạt cho anh H, anh cho biết anh H đã biết việc Tòa án đang giải quyết vụ án ly hôn giữa anh và chị Hà Thị H, nhưng vì lý do công việc nên anh H không đến Tòa án để giải quyết ly hôn được. Anh H báo lại với gia đình để gia đình trình bày với Tòa án quan điểm của anh H. Anh H nhất trí ly hôn với chị Hà Thị H.

- *Tại biên bản xác minh ngày 07/12/2021 Công an xã Đồng Lạc cho biết:* Hiện nay anh Nguyễn Văn H vẫn có hộ khẩu thường trú tại khu Đồng Dân, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Công an xã không tiếp nhận thông tin nào về việc anh Nguyễn Văn H có đăng ký tạm trú ở nơi khác.

- *Tại biên bản xác minh ngày 07/12/2021 Ủy ban nhân dân xã Đồng Lạc cho biết:* Vợ chồng chị H và anh H sau khi kết hôn chung sống tại khu Đồng Dân, xã Đồng Lạc, thời gian là 01 năm đến năm 2014 chị H về nhà bố mẹ đẻ sống, năm 2018 chuyển đăng ký thường trú về xóm Mịn, xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2014 đến nay. Đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định pháp luật để giải quyết vụ án.

- *Tại pH tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình thu thập, đánh giá chứng cứ từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử vụ án. Bị đơn chưa chấp hành quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã lập thủ tục cấp, tổng đạt, thông báo đầy đủ văn bản tố tụng, đúng quy định pháp luật cho phía bị đơn.

Về nội dung vụ án đề xuất hướng giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm a,b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, điểm a,b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung, về tài sản chung, công nợ, công sức: chị Hà Thị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hà Thị H là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại pH tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Căn cứ đơn khởi kiện của chị Hà Thị H, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “*Ly hôn*”. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ cho anh H các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả pH họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định tại các Điều 171, 172, 173, 174, 175 và 177 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án này không tiến hành hòa giải được theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự vì lý do anh H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không lý do và chị H cũng có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải theo khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn H vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên không có quan điểm của bị đơn đối với nguyên đơn. Chị Hà Thị H vắng mặt, tuy NH ngày 10/12/2021 chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ theo quy định tại điểm a,b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm a,b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Hà Thị H và anh Nguyễn Văn H.

[2] *Về nội dung vụ án:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Nguyễn Văn H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ, ngày 25/4/2013 đây là hôn nhân hợp pháp.

Chị Hà Thị H xác định nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2004 đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể trở về đoàn tụ được nữa, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H. Đối với anh Nguyễn Văn H trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại pH tòa hôm nay đều vắng mặt, tuy NH ngày 07/12/2021 Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương và được đại diện gia đình anh H là Nguyễn Văn D (anh D là anh trai ruột của anh H) cho biết anh H có quan điểm nhất trí ly hôn với chị Hà Thị H.

Ngày 07/12/2021 Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Hà Thị H và anh Nguyễn Văn H được đại diện Ủy ban nhân dân xã Đồng Lạc

cho biết chị Hà Thị H và anh Nguyễn Văn H sống ly thân nhau từ năm 2004 đến nay.

Xét thấy: chị Hà Thị H và anh Nguyễn Văn H đã sống ly thân nhau, điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, đời sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên việc chị Hà Thị H xin ly hôn anh Nguyễn Văn H là có căn cứ, đúng thực tế phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: chị xác định vợ chồng không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: chị xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hà Thị H là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí.

[3] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, điểm a,b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, điểm a,b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hà Thị H.

Về quan hệ hôn nhân: xử cho chị Hà Thị H và được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: chị Hà Thị H xác định vợ chồng không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: chị xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Hà Thị H được miễn án phí theo Thông báo về việc miễn nộp tiền tạm ứng án phí số 707/TB-TA ngày 28/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Mỹ Thuận, H. Tân Sơn,
- T. Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TOÀ

Hà Tiến Nghị

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TÒA

Hà Tiến Nghị